

Số: 277/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 22 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 46/2023/TLST-HNGĐ ngày 13/01/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phan Thị Thanh K, sinh năm 1983;

Địa chỉ: 306, tổ 71, khu phố 6A đường Phan Văn Hón, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông Tôn Thất N, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn Phú Cường Xuyên, xã Lộc Thủy, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Tôn Thất N và bà Phan Thị Thanh K thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 280, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/12/2009 không còn hiệu lực pháp luật.

b) Về con chung: Có 02 con chung là trẻ Tôn Thất Thành C, nam, sinh ngày 19/4/2011 và trẻ Tôn Thất Thành D, nam, sinh ngày 21/01/2013.

Giao trẻ Tôn Thất Thành C cho ông Tôn Thất N trực tiếp nuôi dưỡng; giao trẻ Tôn Thất Thành D cho bà Phan Thị Thanh K trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Lê Hùng C, bà Phan Thị Thanh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông Tôn Thất N và bà Phan Thị Thanh K chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0005254 ngày 13/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

đ) Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hoài